

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 227 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 11-B (tiếp theo phần A) : Sự đầy đầy ân huệ - một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va.

Trước khi bước vào học bài mới, chúng ta cần nhắc lại mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dặn các môn đồ của Ngài phải làm cho tới khi Ngài trở lại đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, đó là: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the very close and consummation of the age.**

Có nghĩa là: *Hết thảy mọi quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chúng ta cần phải hiểu rõ giá trị thật của sự báp-têm những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, vì công việc của sự báp-têm này không phải là làm một thủ tục của nghi lễ, mà là một công việc được làm liên tục, tiếp diễn không ngừng đối với mọi người tin Chúa, cho đến khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng với Ngài.

Chữ **báp-têm - baptizing**^{G907} được chép trong mạng lệnh này (câu 19), đó là chữ βαπτίζω - baptizo, số 907 ra từ chữ βαπτω - bapto, số 911 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chìm xuống, sự nhúng vào trong nước, sự ngâm hoàn toàn vào trong nước liên tục không ngừng (lặp lại nhiều lần), làm cho chìm, nhận chìm hoàn toàn vào trong một chiếc bình (làm cho đắm, chìm xuống), làm cho ướt hoàn toàn trong nước (hoặc dầu, hoặc rượu, hoặc lửa... để vật, hoặc người được nhúng đó được trở nên ướt hoàn toàn, nhuộm hoàn toàn thành một màu mới, được bảo vệ, được bao phủ hoàn toàn bằng chất mà vật đó, người đó đã được nhúng vào)*

Trong mạng lệnh này, tất cả mọi người tin Chúa đều phải chịu sự báp-têm này mà sự báp-têm này không phải là các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đưa những người tin Chúa đến với các nơi có nước như sông, suối, bể nước hay là ra bãi biển rồi nói với những người đó trước khi nhấn chìm họ xuống nước, rồi nói rằng: **Tôi nhân Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh mà làm phép báp-têm cho người này!** Nhưng là sự nhúng tất cả mọi người tin Chúa vào trong **Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh**, không phải là làm một lần, nhưng là trải suốt cuộc đời của người đó, hay có thể nói một cách chính xác theo ý Chúa là, mặc lại cho những người tin Chúa vào trong **Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh**, hầu cho những người đó được xứng đáng với tiêu chuẩn con của Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Ngài đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ mục đích của sự Ngài giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, đó là dân Y-sơ-ra-ên phải trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng (eagles' wings) làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Làm thế nào để một người tin Chúa có thể trở nên thầy tế lễ ở trước mặt Đức Giê-hô-va?

Môi-se là người đại diện Đức Chúa Trời ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên cũng như ở trước mặt loài người trên đất này, để phán Lời của Đức Chúa Trời và dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được nên một dân thánh và một dân thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va.

Khi nói đến Môi-se là nói đến Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, và như vậy, mọi công việc mà Môi-se đã làm đó là nói về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để khiến cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài được trở nên như ý Ngài muốn.

Bây giờ chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va lập loài người lên chức vụ thầy tế lễ như thế nào qua Môi-se:

Xuất Ê-díp-tô ký 28:1-43: **Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặt biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phót bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. Hai bên ê-phót làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phót. Đai để cột ê-phót ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phót, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng. Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phót, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên; A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va. Người cũng hãy làm móc gài bằng vàng, đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng rỗng như hình dây, rồi để dây chuyền đánh như thế vào móc gài. Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phót; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn. Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bảo; hàng thứ nhì, ngọc phỉ thúy, ngọc lam bảo và ngọc kim cương; hàng thứ ba, ngọc hồng bảo, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. Người hãy làm các sợi dây chuyền bằng vàng rỗng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực; rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng, cùng cột hai sợi dây chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, và hai đầu sợi dây chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phót về phía đằng trước ngực. Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phót. Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phót ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phót, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phót. Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặt giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặt khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Người cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, cùng chuông vàng nhỏ đan chéo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng rỗng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc**

thể đó để trên đàng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu. Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức. Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặt che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

Khi chúng ta nhìn vào A-rôn và các con trai của người, trước và sau khi họ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va ở trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta thấy họ không có một điều gì thay đổi về thân thể xác thịt mình, chỉ có khác là họ đã được mặc lấy bộ áo do Đức Giê-hô-va thiết kế và những người được Đức Giê-hô-va chọn và xúc dầu cho để chế ra bộ áo đó mà thôi. Như vậy, thân thể xác thịt không có sự thay đổi, nhưng chính bộ áo được chế theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã khiến cho A-rôn và các con trai của người được thay đổi giá trị ở trước mặt Đức Giê-hô-va, như Lời Chúa đã chép:

“Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặt che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.”

Để chế tạo ra bộ áo cho chức vụ thầy tế lễ này, Đức Giê-hô-va đã chọn những người mà Ngài đã định cho công việc này và Đức Giê-hô-va đã đổ thần khôn ngoan của Ngài trên những người đó hầu cho họ có thể làm được công việc quan trọng này và đó là hình bóng về quyền phép mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:3: **Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặt biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt ta.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: And thou shalt speak^{H1696} unto all^{H3605} that are wise^{H2450} hearted^{H3820}, whom^{H834} I have filled^{H4390} with the spirit^{H7307} of wisdom^{H2451}, that they may make^{H6213} Aaron's^{H175} garments^{H899} to consecrate^{H6942} him, that he may minister unto me in the priest's^{H3547} office.

Có nghĩa là: *Người sẽ nói với hết thầy những người có lòng thông sáng, là những người Ta đã ban cho đầy đầy thần của sự khôn ngoan, hầu cho họ có thể làm bộ áo choàng cho A-rôn để thánh hoá người, để người có thể hầu việc Ta trong chức vụ thầy tế lễ.*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì với các môn đồ của Ngài về chức vụ khiến muôn dân trên đất này được trở nên môn đồ Ngài.

Lu-ca 24:44-51: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.**

Chính những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đó sẽ phải chờ ở trong thành Giê-ru-sa-lem, cho đến khi họ được mặc lấy quyền phép từ trên cao mà sự mặc lấy quyền phép đó là sự các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải chờ cho đến khi được báp-têm bằng Đức Thánh-Linh, bấy giờ, khi tâm linh của họ đã được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh rồi, họ mới được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ. Khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được quyền phép từ trên cao, thì bấy giờ họ mới thật sự xứng đáng với danh hiệu môn

đồ của Đấng Christ, không phải bởi xác thịt nhưng bởi tâm linh họ đã được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời và được mặc lấy chức vụ thầy tế lễ như Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa ban cho, ứng nghiệm công việc mà Môi-se đã lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ khi xưa vậy.

Bộ áo mà những người được Đức Giê-hô-va xúc dầu và ban thần khôn ngoan cho để chế bộ áo đó là những sự mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là những sự vốn thuộc về tâm linh của loài người, trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác.

Để tâm linh loài người được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định dùng quyền phép của Ngài thông qua sự vâng phục của Môi-se mà giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là bóng về quyền lực của thế gian, mà Pha-ra-ôn là bóng về quyền lực của quỷ Sa-tan vậy.

Khi những người tin Chúa được giải cứu ra khỏi quyền lực của thế gian, họ phải thực hành trách nhiệm của mình là tâm linh của mỗi người phải quản trị xác thịt mình và phải vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự A-rôn và các con trai của A-rôn đã chịu vâng phục và để cho Môi-se tắm rửa mình và mặc bộ áo thánh cho đó là bóng.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:1-9: Đây là điều người sẽ làm đặc biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thật mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

Đức Giê-hô-va sẽ dùng những người Ngài chọn và xúc dầu cho để rao giảng Luật pháp của Ngài cách trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho những người tin Chúa, khi họ chịu vâng phục Luật pháp của Ngài cách trọn vẹn, (mà các tiêu chuẩn cùng những vật được gắn, được dệt, được may cho thành bộ áo thánh đó cùng sự được Môi-se xúc dầu cho đó là bóng).

Khi xưa, A-đam và Ê-va bị lừa dối vì sự phạm tội của họ và Đức Giê-hô-va đã lấy da thú để làm áo khoác ngoài mặc cho họ để che đậy sự xấu hổ của họ, nhưng đối với dòng dõi ra từ A-đam thì Đức Giê-hô-va không dùng da thú để mặc cho, nhưng Ngài dùng quyền phép có trong Lời của Ngài để mặc lại cho tâm linh của họ, hầu cho tâm linh của họ được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài.

2 Cô-rinh-tô 5:1-5: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.

Cô-lô-se 3:1-14: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng; bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đáng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn. Tại đây không còn phân biệt người Gô-réc hoặc người Giu-đa, người chịu cắt

bì hoặc người không chịu cắt bì, người dã man (*Barbarian - không có văn hoá*) hoặc người Sy-the (*người châu Âu gốc Ấn Độ, nói tiếng I-ran*), người tôi mọi hoặc người tự chủ; nhưng Đấng Christ là mọi sự và trong mọi sự. Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân từ, khiêm nhường, mềm mại, nhịn nhục, nếu một người trong anh em có sự gì phàn nàn với kẻ khác thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy. Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành.

Trong bài trước, chúng ta đã học về công việc của Đức Giê-hô-va làm trong ngày thứ nhất của cuộc sáng thế, có đề cập đến công việc của Đức Giê-hô-va làm trong ngày thứ nhì và chúng ta thấy Đức Giê-hô-va không gọi công việc của ngày đó là tốt lành. Dầu vậy, đối với loài người chúng ta thì mọi sự mà Đức Giê-hô-va đã làm ra đều là tốt lành trong thì của nó, vì nếu nó không tốt thì Đức Giê-hô-va sẽ không làm và nếu Lời Chúa đã được chép xuống thì loài người chúng ta cần phải hiểu biết và tôn trọng.

Trong bài học hôm nay, chúng ta tiếp tục suy gẫm về những sự tốt lành của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm cho loài người trên đất này.

Sáng thế ký 1:6-8: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì.

Chữ khoảng không - a firmament^{H7549} chép trong các câu trên, đó là chữ רָקִיעַ - raqiya, số 7549 ra từ chữ רָקַע - raqa, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bầu trời (chốn không trung); một khoảng không gian được mở rộng thêm ra; khu vực được tuần tra, được kiểm soát; con dấu đặc trưng; Khu vực được căng trải ra phục vụ cho mục đích truyền bá, giáo dục tư tưởng; khu vực được che phủ thông tin, che giấu những sự bí mật;*

Khoảng không mà Đức Giê-hô-va đã phán đây là bầu trời, là chốn không trung được Đức Giê-hô-va tạo ra sau khi Ngài đuổi Lucifer (tức là Sa-tan) cùng với các thiên sứ đã sa ngã với Lucifer, ra khỏi thiên đàng và chốn trung này là cần phải có khi Đức Giê-hô-va chưa huỷ diệt hoàn toàn Sa-tan và quỷ sứ của hắn, vì chốn không trung đó là cho ma quỷ sống trước khi chúng bị huỷ diệt nơi hoả ngục.

Ngay từ lúc ban đầu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không hề muốn nơi thiên đàng của Ngài lại có sự phân rẽ này, vì trong Đức Giê-Hô-Va không có một sự biến cải nào và thiên đàng của Đức Giê-Hô-Va là thánh khiết và công bình vì thiên đàng đó được tạo nên theo Danh của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng khi Ngài thấy sự gian ác của Lucifer cùng bè lũ của hắn thì Ngài quyết định phải đuổi những sự ô-ước đó ra khỏi thiên đàng của Ngài và khoảng không đặc biệt này cần phải có để ngăn cách hoàn toàn với những sự ô-ước mà Đức Giê-Hô-Va đã loại bỏ khỏi thiên đàng của Ngài.

Chúng ta không thấy Đức Giê-hô-va phán gì về công việc của ngày thứ nhì đó là tốt hay không tốt, nhưng chúng ta có thể cảm nhận được tình yêu thương của Đức Giê-hô-va đã bị tổn thương bởi sự phản loạn của Lucifer cùng với số thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành và Ngài là sự yêu thương, nên khi Đức Giê-Hô-Va tạo nên muôn vật trong thiên đàng, Ngài đã không tạo nên một tạo vật nào để tạo vật đó khi đã được dựng nên rồi thì tạo vật đó sẽ làm công việc gì để phục vụ Ngài, trái lại, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục làm công việc của Ngài để duy trì sự sống cho muôn vật mà Ngài đã tạo dựng nên và Đức Giê-hô-va vui vẻ với những công việc của Ngài.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời không bao giờ nghĩ rằng một lúc nào đó, tạo vật của Ngài lại chống nghịch lại Ngài, vì Ngài đã dùng hơi thở của Ngài, tức sự sống của Ngài và trong Danh của Ngài, tức là quyền phép của bốn tánh Ngài mà tạo nên các thiên binh, thiên sứ của Ngài.

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rô rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, ngươi khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự

mẫu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thấu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cố sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nầy, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rô và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sắm sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Chúng có thể thấy từ lúc ban đầu, cũng như các thiên sứ khác đã được Đức Giê-hô-va tạo nên trong Danh của Ngài, thì đường lối (*đường đi, nước bước*) của thiên sứ mang tên Lucifer đó vốn là trọn vẹn, nhưng thật bất ngờ khi Đức Giê-hô-va thấy sự gian ác tự nảy sinh từ trong lòng của thiên sứ Lucifer, như Lời Chúa đã chép: “Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa!”

Bản Kinh-Thánh King James version chép hai câu 15 & 16 trên như sau: *Thou wast perfect in thy ways from the day that thou wast created, till iniquity was found in thee. By the multitude of thy merchandise they have filled the midst of thee with violence, and thou hast sinned: therefore I will cast thee as profane out of the mountain of God: and I will destroy thee, O covering cherub, from the midst of the stones of fire.*

Chữ **buôn bán** - **merchandise** chép trong 16 trên, đó là chữ רַקֻּלָּה - **rekullah**, số 7404 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buôn bán (cách mờ hồ, không minh bạch, không rõ ràng); sự đi lại, sự giao thông, sự trao đổi mậu dịch*;

Đức Giê-hô-va đã dùng chữ **buôn bán thành lợi** để nói về đường lối, về đường đi, về nước bước, sự toan tính gian dối, hiểm độc của Lucifer (Sa-tan), vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã đuổi Sa-tan cùng với số thiên sứ sa ngã với hắn ra khỏi thiên đàng và Đức Giê-hô-va dùng chữ **Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời** để cho loài người chúng ta biết rằng, Ngài đã đuổi các tạo vật ô-ước này xuống khỏi thiên đàng của Ngài, nghĩa là ma quỷ đã bị đuổi xuống khoảng không bên dưới thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-va đã tạo nên một khoảng không rất rộng mà loài người gọi là bầu trời hạo vũ trụ mà trong đó có số lượng vì sao (hành tinh) mà người ta không thể đếm, nhưng trong khoảng không mênh mông này có một khoảng không mà ngay cả với ma quỷ cũng không thể thấy được nếu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không cho phép và khoảng không này loài người cũng không thể thấy được cùng không thể sử dụng bất kỳ một loại

công cụ hỗ trợ nào để giúp người ta nhìn thấy được, vì điều đó thuộc về thần linh.

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm từng ý nghĩa mẫu nhiệm của chữ **khoảng không**.

Ý nghĩa thứ nhất của chữ khoảng không, Khoảng không này được gọi là trời, là khoảng không được mở rộng thêm ra vì cố Sa-tan và các quỷ sứ của hắn đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng và khoảng không này là một khu vực khi đã được tạo nên để cho Sa-tan và các quỷ sứ của Sa-tan sống. Khoảng không này được kiểm soát bởi các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va và ngoài Sa-tan, là kẻ mà Đức Giê-Hô-Va cho phép hắn làm kẻ làm chứng kiện cáo loài người (được công bố trong ngày Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-naï) là được phép đến trước mặt Đức Giê-hô-va để làm chứng nghịch lại những người vi phạm Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, còn các quỷ sứ của Sa-tan thì không được phép vào trong thiên đàng.

Ý nghĩa thứ hai của chữ khoảng không, đó là **con dấu đặc trưng**.

Phần nhiều người tin Chúa không nhận biết được ý nghĩa này, vì người ta không được giảng dạy cho biết ý nghĩa mẫu nhiệm này, dù Kinh-Thánh có nói đến con dấu, hoặc niêm phong, hoặc đóng ấn.

Gióp 9:4-10: Đức Chúa Trời có lòng trí huệ (*khôn ngoan*) và rất mạnh sức: Ai cứng cỏi với Ngài mà lại được may mắn? Ngài dời các núi đi, đánh đổ nó trong cơn giận Ngài; nhưng núi chẳng biết đến. Ngài khiến đất rung động khỏi nền nó, và các trụ nó đều chuyển lay; Ngài dạy biểu mặt trời, nó bèn chẳng mọc, Ngài **đóng ấn** trên các ngôi sao; Một mình Ngài trải các tầng trời ra, và bước đi trên các ngọn sóng biển; Ngài dựng nên sao bắc đẩu, sao Cày, và sao Rua, cùng những lều các bí mật của phương nam. Ngài làm những việc lớn lao, không sao dò xét được, những dấu kỳ chẳng xiết cho được.

Đa-ni-ên 12:1-10: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đáng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bây giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hồi Đa-ni-ên, người hãy **đóng lại** những lời này, và hãy **đóng ấn** sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bây giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự này sẽ ra thế nào? Người trả lời rằng: Hồi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này **đã đóng lại** và **đóng ấn** cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.

Khải huyền 7:1-12: Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã **đóng ấn** trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta. Tôi lại nghe số người được **đóng ấn** là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được **đóng ấn** từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được **đóng ấn**; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được **đóng ấn**. Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài

trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngôi, và thuộc về Chiên Con. Vả, hết thầy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngôi và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sắp mặt xuống trước ngôi, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men.

Sự **đóng ấn** của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người đó là sự ban cho Đức Thánh-Linh và sự ban cho quyền phép được gọi là sự xúc dầu, mà loài người xác thịt không thể nhìn thấy được nhưng có thể cảm nhận được. Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời **đóng ấn** trên những người thuộc về Ngài đó là để cho các thiên sứ của Ngài nhận biết được mà thi hành công việc mà họ sẽ được Ngài giao cho.

Hê-bơ-rơ 1:14: Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

Mác 16:17-18: Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Trong đêm của Lễ Vượt Qua đầu tiên của Đức Giê-hô-va trên đất này, Đức Giê-hô-va đã phán về dấu hiệu chỉ về việc những người thuộc về Ngài qua việc lấy huyết chiên con bôi lên mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con, nhờ dấu của huyết mà nhà ấy được thoát khỏi sự huỷ diệt của Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:12-14: Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn huỷ diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời.

Ai là người tin Chúa sẽ nhận được dấu ấn (dấu lạ, sự xúc dầu) này?

Khải huyền 2:12-17: Cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Bệ-găm rằng: Nầy là lời phán của Đấng có thanh gươm nhọn hai lưỡi: Ta biết nơi người ở; đó là ngôi của quỷ Sa-tan; người đã vưng lòng tôn danh ta, không chối đạo ta; dầu trong những ngày đó, An-ti-ba, kẻ làm chứng trung thành của ta đã bị giết nơi các người, là nơi Sa-tan ở. Nhưng ta có điều quả trách người; vì tại đó, người có kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, dặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và rủ ren làm điều dâm loạn. Người lại cũng có những kẻ theo đạo Ni-cô-la. Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, ta sẽ đến mau kíp cùng người, lấy thanh gươm ở miệng ta mà giao chiến cùng chúng nó. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Bệ-găm là một thành phố thuộc Thổ-nhĩ-kỳ, tên Bệ-găm trong tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: “**đồn lũy cuối cùng**”. Thư của Đức Chúa Jê-sus Christ gửi cho Hội-Thánh mang tên Bệ-găm đó không chỉ nói riêng về một Hội-Thánh ở thành phố Bệ-găm, mà hết thầy những Hội-Thánh nào ở trong tình trạng thuộc linh như Hội-Thánh được chép trong thư của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì phải nhận biết tình trạng của Hội-Thánh mình và Hội-Thánh đó phải thay đổi theo ý muốn của Chúa và trong thời kỳ sau rốt này, hầu như các Hội-Thánh đang hoạt động trên đất này đều có những người tin Chúa hoặc người giữ chức vụ đứng giảng, hoặc chấp sự, hoặc trưởng lão.. đã phạm những sự đã chép trong bảy lá thư của Đức Chúa Jê-sus Christ gửi cho các Hội-Thánh của Ngài và tất cả mọi người tin Chúa đều phải kiểm tra chính mình so với Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán đó mà chỉnh sửa mình theo tiêu chuẩn thánh của Nước Đức Chúa Trời.

Chữ **hòn sỏi trắng** được chép trong câu 17 trên, nguyên văn trong tiếng Hy-lạp chép là “**ngọc mã não trong suốt**” mang ý nghĩa của sự được đóng ấn, được xúc dầu bởi Đức Thánh-Linh. Ngoài việc người tin Chúa được đóng ấn ra, người ấy còn nhận được sự ban cho sự hiểu biết Lễ thật, mà **na-na đang giấu kín** đó là bóng. Những người nhận được **ấn** của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ tự nhận biết được bởi sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nhưng những người khác không thể nhận biết được, vì xác thịt không thể nhận biết dấu hiệu thuộc linh.

Ý nghĩa thứ ba của chữ khoảng không, đó là *khu vực được tuần tra, được kiểm soát;*

Khu vực được kiểm soát đây có thể được ví như là **ranh giới, biên giới** thuộc về Nước Đức Chúa Trời do chính Thần của Đức Giê-hô-va kiểm soát, vậy nên không có một quỷ sứ nào thuộc về Sa-tan có thể lẩn trốn qua đó mà vào được trong Nước Đức Chúa Trời hoặc vào trong Thiên đàng của Đức Chúa Trời được. Cũng một lẽ đó, không có một người nào có thể hưởng được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời khi mà người đó không nhận được những sự trang bị, những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật.

Ma-thi-ơ 22:2-14: Nước thiên đàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con mình. Vua sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời đến dự tiệc; nhưng họ không chịu đến. Vua lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với người được mời như vậy: Này, ta đã sửa soạn tiệc rồi; bỏ và thú béo đã giết xong, mọi việc đã sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới. Nhưng họ không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình; kẻ này đi ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán; còn những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi và giết đi. Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt những kẻ giết người đó, và đốt phá thành của họ. Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó. Vậy, các người hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời cả đến dự tiệc. Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thấy những người họ gặp, bắt luận dữ lành, đến nổi trong phòng đầy những người dự tiệc. Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm thinh. Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.

Khu vực (có thể được gọi là lãnh vực) được kiểm soát đây là thuộc về Nước Đức Chúa Trời (hoặc Nước Thiên đàng) không có sự giới hạn như biên giới giữa chốn không trung với thiên đàng, nhưng bất kỳ một điều gì thuộc về Nước Đức Chúa Trời (hay Nước Thiên đàng) thì tại đó sẽ có một ranh giới, một biên giới được kiểm soát bởi Thần của Đức Giê-hô-va và ma quỷ không thể đóng giả hay là có thể trà trộn được.

Đức Chúa Jêsus đã phán về điều kiện mà những người tin Chúa phải đạt được hầu cho họ sẽ nhờ đó mà thấy được và được vào Nước Đức Chúa Trời, đó là tâm linh của người tin Chúa đó phải được tái sanh.

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Ý nghĩa thứ tư của chữ khoảng không, đó là: **Khu vực được căng trải ra phục vụ cho mục đích truyền bá, giáo dục tư tưởng;**

Chúng ta cần được nhắc lại cho nhớ về ý nghĩa thuộc thể của khoảng không, nghĩa là một môi trường rất mênh mông, khó hiểu và khu vực hay là ranh giới của khoảng không này càng trở nên bí hiểm mà người ta không thể hiểu được và không thể biết trong khoảng không đó những khu vực như vậy khi người ta nhìn bằng mắt thường, vì nó không giống như người ta nhìn thấy và nhận biết dấu hiệu của biên giới của các quốc gia được vẽ trên bản đồ với các cột mốc hoặc hàng rào biểu thị chủ quyền quốc gia nơi biên giới.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về việc người ta đã vượt qua ranh giới, vượt qua khu vực dành riêng cho những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, như sau:

Giăng 10:7-16: Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên. Hết thấy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm

chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Làm thế nào để người ta có thể nhận biết ai là người được Đức Thánh-Linh sai đi rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và ai là kẻ vượt qua ranh giới, vượt qua khu vực dành riêng cho những người được Đức Giê-hô-va chọn để sai đi rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời?

Ma-thi-ơ 7:15-27: Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết các người bao giờ, hãy lui ra khỏi ta! Vậy, kẻ nào nghe và làm theo lời ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. Kẻ nào nghe lời ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.

Trong thời kỳ sau rốt này, các tổ chức tự xưng là trường thần đạo đã mọc lên ở nhiều nơi và thu hút rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, vào trong đó để học, với mong muốn nhận được tấm bằng mục sư để được làm chủ toạ, tức là được gọi là người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời!

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã được huấn luyện từ những tổ chức đó và những người đó được cấp cho một tấm giấy, gọi là **Bằng (licence, giấy phép) mục sư**. Những người được cấp tấm bằng đó không hề nhận được một ấn chứng nào của Đức Thánh-Linh (Thần Lễ thật) và những người đó chưa hề nhận biết Tin-Lành là gì và chưa hề kinh nghiệm được quyền phép của Tin-Lành trên chính cuộc đời mình.

Đừng vội vàng phán xét các lời giảng này, vì linh hồn của loài người là thuộc về Đức Giê-hô-Va, vì được tạo nên bằng hơi thở của Đức Giê-hô-Va và sự cứu rỗi được thi hành bởi Thần của Đức Giê-hô-Va chứ không phải thuộc về loài người xác thịt. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đang nổi giận với những kẻ mạo Danh Chúa mà tự ý nhảy vào chức vụ, là chức vụ chỉ có Đức Chúa Jêsus Christ mới có quyền chỉ định người nào được nhận chức vụ này trong Nước của Ngài mà thôi, còn những người bởi sự tham muốn của xác thịt mình mà nhảy vào chức vụ này, sẽ bị Ngài gọi là quân trộm cướp.

Người ta trộm cắp tiền bạc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời qua việc không dâng hiến phần mười về mọi thứ hoa lợi của mình cho Đức Chúa Trời thể nào, thì người ta cũng trở thành quân trộm cướp linh hồn người ta qua việc họ mạo Danh Chúa mà rao giảng Tin-Lành, mà thực chất các lời giảng của bọn người không bởi cửa (**Đức Chúa Jêsus Christ là cửa của chiên**) mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Trời đó không hề có Tin-Lành bình an của Đức Chúa Jêsus Christ. Vì ngoài Đức Chúa Jêsus Christ ra, không một người nào được hưởng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời! Khi Đức Chúa Jêsus Christ đã sai một tôi tớ nào của Ngài thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành thì chính Ngài sẽ ban quyền năng, phép tắc, trị quỷ, chữa bệnh cho người đó, và chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng làm việc với người đó, hầu cho những người đó sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà thi hành chức vụ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 14:12: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời Toàn Năng là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Ngài không cần phải nhờ cậy loài

người xác thịt để tạo ra những người làm người giảng Tin-Lành cho Nước của Ngài. Nhưng những người tham danh vọng và quyền lực kia đã phớt bỏ các Lời của Đức Giê-hô-va và coi thường các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ cùng khinh dễ quyền phép của Đức Thánh-Linh. Tự họ cho mình cái quyền được làm người cân bầy của Đức Chúa Trời mà không cần phải có quyết định của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, là Đấng đã lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này và là Đấng chăn dắt Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này! Những kẻ tự cho mình là giáo sư huấn luyện những người tin Chúa để khiến những người ấy “trở thành” mục sư đó là ai mà dám coi khinh quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân, để thay Ngài tạo nên những người mang danh là người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời, mà những kẻ đó không hề có một dấu hiệu nào chứng tỏ người đó là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, ngoài tấm giấy mà người ta gọi là “**bằng mục sư**”! Những kẻ dạy và huấn luyện người ta làm “mục sư” và những người nhờ các tổ chức đó mà nhận được tấm “bằng mục sư” đó cũng đều là quân trộm cướp và chính bọn người này đã và đang hãm ép Nước Đức Chúa Trời bởi những sự giảng luận sai trật những Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và đã được chép trong Kinh-Thánh.

Ma-thi-ơ 11:11-13: **Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thảy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giăng.**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì về bọn “*kẻ chăn giả*”, “*giáo sư giả*” và “*tiên tri giả*”.

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nước chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Ê-xê-chi-ên 13:1-23: Có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đang nói tiên tri, và hãy bảo cho những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những tiên tri đại dốt, theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy gì cả. Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri người cũng như những con cáo trong chốn hoang vu! Các người chưa lên nơi phá tan, và không xây tường cho nhà Y-sơ-ra-ên, đặng đứng vững trong cơn chiến trận nơi ngày Đức Giê-hô-va. Chúng nó đã thấy sự phỉnh phờ, và sự bói khoa giả dối. Chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va phán, (song Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó), và chúng nó khiến người ta mong cho lời mình được ứng nghiệm. Khi ta chưa từng phán, mà các người nói rằng: Đức Giê-hô-va có phán, vậy các người há chẳng thấy sự hiện thấy phỉnh phờ và nói sự bói khoa giả dối, hay sao? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va có phán như vậy: Vì các người nói những lời giả dối, thấy những sự phỉnh phờ, nầy, ta nghịch cùng các người, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Tay ta sẽ nghịch cùng những tiên tri thấy sự hiện thấy phỉnh phờ, bói những sự giả dối. Chúng nó sẽ không dự vào hội bàn dân ta nữa, không được ghi vào sổ nhà Y-sơ-ra-ên nữa, và không vào trong đất của Y-sơ-ra-ên; các người sẽ biết ta là Chúa Giê-hô-va. Thật vậy, bởi chúng nó lừa dối dân ta mà rằng: Bình an; mà chẳng có bình an chi hết. Khi có ai xây tường, nầy, chúng nó trét vôi chưa sùi bọt lên! Hãy nói cùng những kẻ trét vôi chưa sùi bọt rằng tường ấy sẽ xiêu đổ. Mưa to sẽ xảy đến. Hỡi mưa đá lớn, bay sẽ sa xuống; và gió bão sẽ xé rách nó. Nầy, khi tường sụp xuống, người ta há chẳng nói cùng các người rằng: Chớ nào vôi mà các người đã trét trên tường ở đâu? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhân giận khiến gió bão xé rách nó; ta sẽ nhân cơn thanh nộ sai mưa dầm đến, và nhân sự tức giận sai mưa đá lớn phá diệt nó. Cũng vậy, ta sẽ dỡ cái tường mà các người đã trét vôi chưa sùi bọt, xô nó xuống đất, đến nỗi chân nền bày ra. Tường sẽ đổ, các người sẽ bị diệt giữa nó, và biết rằng ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ làm trọn cơn giận nghịch cùng tường và kẻ trét vôi chưa sùi bọt như vậy; và ta sẽ nói cùng các người rằng: Tường chẳng còn nữa, kẻ trét vôi cũng vậy; tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, xem sự hiện thấy bình an cho thành ấy, mà không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Hỡi con người, người khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân người, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và người khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đàn bà vì mọi cùi tay may gối, và y theo tầm thước mà làm khăn cho đầu, để săn linh hồn. Ủa, kìa! các người muốn săn linh hồn dân ta, và giữ linh hồn nó để làm lợi cho mình hay sao? Các người vì

mấy nhấm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục ta giữa dân ta, các người nói dối dân ta, là kẻ nghe lời dối trá các người, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta ghét những cái gối của các người, vì bởi đó các người sẵn linh hồn như đánh bầy chim; ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các người, và thả linh hồn mà các người đã sẵn, như chim bay đi. Ta cũng sẽ xé khăn các người, cứu dân ta ra khỏi tay các người, chúng nó sẽ không ở trong tay các người để bị sẵn nữa; bây giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Vì các người lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà ta chưa từng làm cho lo phiền, và các người làm mạnh tay kẻ dữ đang nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống, vì cố đó, các người sẽ không thấy sự hiện thấy phỉnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân ta thoát khỏi tay các người, và các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Trong ý nghĩa thứ tư của *Khu vực được căng trải ra phục vụ cho mục đích truyền bá, giáo dục tư tưởng* này, dù người ta không nhìn thấy một biên giới nào hay một sự canh gác nào, nhưng người ta không thể nào mạo Danh Chúa mà thực hiện được công việc của sự truyền giáo hay truyền giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được. Có rất nhiều chương trình truyền giảng Tin-Lành đã được thực hiện trên đất này, nhưng chúng ta có thể phân biệt được chương trình nào đến từ Đức Thánh-Linh và chương trình nào đến từ các giáo sư giả và các tiên tri giả.

Các chương trình truyền giảng có quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ cung cấp cho người ta thấy các phép lạ như sự chữa lành mọi thứ bệnh hiểm nghèo như bị mù, bị điếc, bị câm, bị què, bị liệt thân thể, bị ung thư, nhiễm HIV, ... được chữa lành và những người bị quỷ ám được giải thoát và mọi người tham dự chương trình đó đều được Đức Thánh-Linh thăm viếng, nhiều người được báp-têm bằng Đức Thánh-Linh, được nói tiếng mới, được nghe các lời tiên tri từ các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Đức Giê-hô-va đã phán về những người sẽ được Ngài xúc dầu cho để rao giảng Tin-Lành bình an của Ngài.

Ê-sai 61:1-3: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường.** Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban mão hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngời khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.

Lu-ca 4:16-21: **Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài.** Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: **Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho ta đặt truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.** Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: **Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.**

Còn những chương trình truyền giảng của các tổ chức thuộc về giáo sư giả hoặc tiên tri giả thì không hề có những sự như trên đã nói, vì bọn người đó chỉ nói đến tình yêu của Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, để hễ ai tin đến Con ấy thì được cứu rỗi, nhưng người ta không hề thấy quyền phép nào là tình yêu thương của Đức Chúa Trời được tỏ ra khi Danh Đức Chúa Jêsus Christ được tôn cao, như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Mác 16:15-20: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt.** Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.

Trong tất cả mọi sự ở dưới trời này đều có một khoảng không, tức là một khu vực đặc biệt thuộc về thần linh để phân rẽ và loại bỏ *nước của sự nguy hiểm, của sự bạo lực, của sự cưỡng bức, của những sự tạm thời* ra khỏi quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và khoảng không đó chính là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời

khi đã được công bố ra khỏi miệng của Đức Giê-hô-Va, sẽ phá hủy hoàn toàn công việc của ma quỷ hành động trong những lời giả dối, trong những công việc, mọi sự nỗ lực của những kẻ vô tín, những kẻ mạo danh Chúa làm ra để chiếm đoạt sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về ranh giới của khoảng không đặc biệt này.

Xa-cha-ri 4:1-14: **Đoạn, thiên sứ nói cùng ta trở lại, đánh thức ta, như một người đương ngủ bị người ta đánh thức. Người nói cùng ta rằng: Người thấy gì? Ta đáp rằng: Tôi nhìn xem, kia một cái chôn đèn bằng vàng cả, và một cái chậu trên chót nó, nó có bảy ngọn đèn; có bảy cái ống cho mỗi ngọn đèn ở trên chót nó. Ở kề bên lại có hai cây ô-li-ve, một cây ở bên hữu cái chậu, và một cây ở bên tả. Bấy giờ ta cất tiếng nói cùng thiên sứ đương nói với ta như vậy: Hỡi chúa tôi, những điều nầy là gì? Thiên sứ nói cùng ta đáp rằng: Người không biết những điều nầy là gì sao? Ta nói: Thưa chúa! tôi không biết. Người đáp lại rằng: Đây là lời của Đức Giê-hô-va phán cho Xô-rô-ba-bên rằng: Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Hỡi núi lớn, người là ai? Ở trước mặt Xô-rô-ba-bên người sẽ trở nên đồng bằng. Nó sẽ đem đá chót ra; sẽ có tiếng kêu rằng: Xin ban ơn, ban ơn cho nó! Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Tay Xô-rô-ba-bên đã lập nền nhà nầy, thì tay nó cũng sẽ làm xong; và người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các người. Vì ai là kẻ khinh dễ ngày của những điều nhỏ mọn? Bảy con mắt Đức Giê-hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên. Ta bèn đáp lại cùng người rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chân đèn là gì? Ta lại cất tiếng nói cùng người lần thứ hai mà rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở kề bên hai ống vòi vàng, có dầu vàng chảy ra, là gì? Người đáp rằng: Người không biết những điều đó là gì sao? Ta nói: Thưa chúa, tôi không biết. Người bèn nói rằng: Ấy là hai người chịu xúc dầu, đứng bên Chúa của cả đất.**

Xô-rô-ba-bên (Zerubbabel) là con trai Sa-anh-thi-ên, cháu của Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa, bị Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn vào năm 597 B.C., nhưng đến năm 539 B.C., Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cảm động vua Si-ru, người cai trị đế quốc Phe-rơ-sơ (Ba-tư) trước đó gọi là Ba-by-lôn, tha cho dân Y-sơ-ra-ên được trở về Giê-ru-sa-lem để xây lại đền thờ cho Đức Giê-hô-Va và trong số những người trở về từ Ba-by-lôn (thuộc quyền cai trị của Si-ru, vua Phe-rơ-sơ) có **Xô-rô-ba-bên (Zerubbabel)** là một trong những người dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên trở về. Tên của **Xô-rô-ba-bên (Zerubbabel)** có nghĩa là *“dòng dõi ra từ Ba-by-lôn”*.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban ơn cho **Xô-rô-ba-bên** và chính **Xô-rô-ba-bên** đã cùng với Giê-sua (Giô-suê) là thầy tế lễ cùng với anh em mình trở dậy xây cất bàn thờ cho Đức Giê-hô-Va tại thành Giê-ru-sa-lem và công việc đó được thi hành bởi quyền phép của Đức Giê-hô-Va. Công việc này là bóng về những sự mà Đức Giê-hô-Va phán trước về những sự sẽ đến trên đất này và **Xô-rô-ba-bên** là người đại diện cho hết thảy những người vốn đã từng bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc nơi thế gian này (mà những người Giu-đa bị bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn đó là bóng), sẽ được Đức Giê-hô-Va ban giá cứu chuộc cho và những người đó sẽ được Thần của Đức Giê-hô-Va (tức là Đức Thánh-Linh) ngự trên và xúc dầu cho để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân, mà **Bảy con mắt Đức Giê-hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên** đó là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, được thi hành qua những người được cứu chuộc đó.

Công việc của Đức Thánh-Linh sẽ không dừng lại tại công việc của những người được xúc dầu như **Xô-rô-ba-bên**, mà còn tiếp tục cho đến thời kỳ cuối cùng, khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng rồi, bấy giờ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho Môi-se và Ê-li được trở lại trên đất này để sửa chữa lại những lỗi lầm khi họ còn sống trong xác thịt mình. Hai người đó sẽ công bố các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va nghịch lại hết thảy quyền lực của thế gian này như đã chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 11:1-13: **Bấy giờ có người ban cho tôi một cây lau giống như cây gậy, và biểu tôi rằng: Hãy đứng dậy đo đền thờ Đức Chúa Trời, bàn thờ, và những kẻ thờ lạy tại đó. Còn sân ngoài đền thờ thì hãy để nó ra ngoài, đừng đo làm chi; vì chỗ đó đã phó cho dân ngoại, họ sẽ giày đạp thành thánh đủ bốn mươi hai tháng. Ta sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo bao gai đi nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Hai người làm chứng ấy tức là hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của thế gian. Nếu ai muốn làm hại hai người đó, thì có lửa ra từ miệng hai người thiêu nuốt kẻ thù nghịch mình:**

kẻ nào muốn làm hại hai người thì phải bị giết như vậy. Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời không mưa trong những ngày mình nói tiên tri; hai người lại có quyền biến nước thành huyết và khiến các thứ tai nạn làm hại trên đất, lúc nào muốn làm cũng được cả. Khi hai người đã làm chứng xong rồi, có con thú dưới vực sâu lên, sẽ chiến đấu cùng hai người; thú ấy sẽ thắng và giết đi. Thân hai người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn, gọi bóng là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà Chúa hai người cũng đã bị đóng đi trên thập tự giá. Người ta ở các dân tộc, các chi phái, các tiếng, các nước sẽ trông thấy thân hai người trong ba ngày rưỡi, và chúng sẽ không cho chôn những thân ấy trong mồ. Các dân sự trên đất sẽ vui mừng hơn hở về hai người, và gửi lễ vật cho nhau, bởi hai tiên tri đó đã khuấy hại dân sự trên đất. Nhưng, sau ba ngày rưỡi ấy, có sanh khí từ Đức Chúa Trời đến nhập vào trong hai người: hai người bèn đứng thẳng dậy, và những kẻ đứng xem đều kinh hãi cả thể. Hai người nghe một tiếng lớn ở từ trên trời đến phán cùng mình rằng: Hãy lên đây! Hai người bèn lên trời trong đám mây và những kẻ thù nghịch đều trông thấy. Đồng một giờ đó, có cơn động đất lớn; một phần mười của thành đổ xuống, bảy ngàn người chết trong cơn động đất ấy, còn những kẻ khác thất kinh và ngợi khen Đức Chúa Trời trên trời.

Ý nghĩa thứ năm của chữ khoảng không, đó là *khu vực được che phủ thông tin, che giấu những sự bí mật*;

Loài người trong thế gian này có thể đọc được mọi sự đã chép trong cuốn Kinh-Thánh mà chúng ta đang có đây, thế nhưng người ta không thể biết được, không thể thấy được và không thể hiểu được những sự giấu kín bên trong các chữ đã được chép xuống đó, kể cả cuốn gốc của Kinh-Thánh mà Môi-se đã viết bằng mực trên da thú trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, được gọi là TORAH.

Có một khoảng không, là ranh giới, là biên giới thuộc về thần linh do Đức Chúa Trời cai trị và nếu Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không cho phép thì không có một ai có thể hiểu được hoặc biết được những sự giấu kín này và những sự được giấu kín đó được gọi là những sự mầu nhiệm, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống của Đức Chúa Trời.

Theo sự mách bảo của Đức Giê-Hô-Va qua Môi-se và qua các đấng tiên tri của Đức Giê-Hô-Va thì chúng ta được biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự bí mật trong văn tự của Kinh-Thánh và những sự bí mật đó sẽ được tỏ ra vào các thời kỳ khác nhau theo sự mưu luận của Đức Giê-Hô-Va.

Phục truyền luật lệ ký 29:29: **Những sự bí mật thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta; song những sự bày tỏ thuộc về chúng ta, và con cháu chúng ta đời đời, để chúng ta làm theo mọi lời của luật pháp này. (Môi-se nói)**

Đa-ni-ên 12:1-10: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trở dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhước đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hỡi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấn sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự này sẽ ra thế nào? Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu. (thiên sứ Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên)

Trước khi chịu thập tự giá, Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha khiến cho những người được chọn là môn đồ Ngài, được biết những sự mầu nhiệm giấu kín trong văn tự của Kinh-Thánh:

Giăng 17:24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng**

thế.

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về sự ban cho của Đức Thánh-Linh trên chức vụ mà Ngài đã ban cho ông cũng như cho các tông đồ của Đức Chúa Jêsu Christ.

1 Cô-rinh-tô 2:7-16: Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, Nhưng Đức Chúa Trời đã sắp sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh-spiritually*) để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh-spiritually*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh-spiritually*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh-spiritually*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*tâm trí - the mind*) của Đấng Christ.

2 Phi-e-rơ 1:20-21: Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời. (Sứ đồ Phi-e-rơ viết)

Chúng ta vừa được biết ý nghĩa mầu nhiệm về khoảng không mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Nguyên văn không có chữ cách.

Sáng thế ký 1:6-8: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁶And God^{H430} said^{H559}, Let there be a firmament^{H7549} in the midst^{H8432} of the waters^{H4325}, and let it divide^{H914} the waters^{H4325} from the waters^{H4325}. ⁷And God^{H430} made^{H6213} the firmament^{H7549}, and divided^{H914} the waters^{H4325} which^{H834} were under^{H8478} the firmament^{H7549} from the waters^{H4325} which^{H834} were above^{H5921} the firmament^{H7549}: and it was so^{H3651}. ⁸And God^{H430} called^{H7121} the firmament^{H7549} Heaven^{H8064}. And the evening^{H6153} and the morning^{H1242} were the second^{H8145} day^{H3117}.

Chữ khoảng không - a firmament^{H7549} chép trong các câu trên, đó là chữ רָקִיעַ - raqiya, số 7549 ra từ chữ רָקָא - raqa, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Bầu trời (chốn không trung); Một khoảng không gian được mở rộng thêm ra; Con dấu đặc trưng; Khu vực được tuần tra, được kiểm soát; Khu vực được căng trải ra phục vụ cho mục đích truyền bá, giáo dục tư tưởng; khu vực được che phủ thông tin, che giấu những sự bí mật;*

Chữ giữa - in the midst^{H8432} chép trong câu 6 trên, đó là chữ תָּוֶק - tavek, số 8432 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ở giữa, chia rẽ, phân rẽ, tách ra, cắt đứt;*

Chữ nước (nước cách với nước) chép trong câu 6 & 7 trên, đó là chữ מַיִם - mayim, số 4325 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguồn nước; nước của bước chân (sự toan tính dẫn đến hành động); nước của sự nguy hiểm, nước của sự bạo lực, nước của sự cường bức, nước của những sự tạm thời, nước của sự giải khát, nước của sự làm mới lại;*

Chữ phân rẽ - divide^{H914} chép trong các câu 6 & 7 trên, đó là chữ בָּרַל - badal, số 914 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *phân chia ra, tách riêng ra, tách ra, tạo ra sự khác biệt*,

Mặc dù Đức Giê-hô-Va không hề phán gì về công việc của Ngài đã làm trong ngày thứ nhì đó là tốt lành, thế nhưng qua những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh mà chúng ta dâng lời cảm tạ ơn Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên những sự lạ lùng đó và những sự đó là tốt lành trong thì mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên và sử dụng những sự đó cho sự cứu chuộc của Ngài dành cho loài người chúng ta.

Trong Lễ thật thì ngay trong con người chúng ta cũng có một khoảng không mầu nhiệm này và khoảng không này chỉ được phục hồi khi tâm linh chúng ta được tái sanh mà thôi, đó là quyền năng của sự sống lại khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va trong con người của chúng ta được thắp sáng trở lại, bấy giờ ngọn đèn đó sẽ làm công việc mà Đức Giê-hô-Va đã giao cho nó và sự sáng thật của Lời Chúa sẽ qua ngọn đèn này mà phân rẽ *nước của sự nguy hiểm, nước của sự bạo lực, nước của sự cưỡng bức, nước của những sự tạm thời* ra khỏi *nước của sự sống lại và sự sống đời đời của Đức Chúa Trời* trong tâm trí của chúng ta.

Châm ngôn 20:27: *Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.*

Thi-Thiên 119:105: *Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.*

Thi-Thiên 139:1-12: *Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví bằng tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm cũng không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa.*

Khi tâm linh chúng ta được tái sanh và được làm con kế tự Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh tức là Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ làm công việc *phân chia ra* - בָּדַל - *badal*, số 914 của tiếng Hê-bơ-rơ (được chép trong Sáng thế ký 1 câu 6 & 7) đó là Ngài sẽ *phân tích*, sẽ *giải nghĩa* mọi sự, để dạy dỗ tâm linh chúng ta và qua tâm linh đó mà tâm trí của chúng ta hiểu được các Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về điều mà ngày nay chúng ta mới hiểu được ý của Ngài về công việc của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, đang làm như Lời Chúa Jêsus đã báo trước, đó là:

Giăng 16:12-15: *Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.*

Hết phần 11-B